

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG YANG
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HS-ST
Ngày: 23/4/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG YANG - TỈNH GIA LAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Nam Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tiền và bà Nguyễn Thị Định

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Hải, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2019/TLST-HS, ngày 15 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm: 1993 tại tỉnh Đắk Lắk

Nơi cư trú: Tổ dân phố 8, thị trấn Kr, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đ (SN: 1969) và bà Nguyễn Thị A (SN: 1974); bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/11/2018 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại: Công ty cổ phần chăn nuôi G**

Địa chỉ: Làng Ch, xã K, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Cao H – sinh năm: 1981; Trú tại: Thôn 5, xã A, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 29/11/2018 Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô BKS 82M1-0392 đi từ làng G, xã K, huyện Mang Yang vào làng Đ, xã K, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai để rủ Y H đi trộm cắp tài sản (máy bơm nước). Nghe T rủ thì Hiểm đồng ý rồi T chở Hiểm đi đến Công ty cổ phần chăn nuôi G thuộc khu vực làng Ch, xã K, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. Khi đi đến hồ chứa nước của

Công ty cổ phần chăn nuôi G, T dựng xe mô tô ngoài đường rồi chỉ vị trí đặt máy bơm không có người trông coi, Hiểm lén lút vào lấy trộm còn T đứng ngoài cảnh giới. Sau khi lấy trộm máy bơm nước Hiểm mang máy bơm nước đưa qua hàng rào bảo vệ giáp đường đất rồi Hiểm quay lại vị trí T đang đứng cảnh giới, Hiểm điều khiển xe mô tô BKS 82M1-0392 chở T đến vị trí Hiểm đã đưa máy bơm nước ra để lấy máy bơm lên xe mô tô rồi Hiểm tiếp tục chở T ngồi sau giữ máy bơm nước đi về hướng làng Đ, xã K, huyện Mang Yang để cất giấu. Trên đường đi cả hai nhặt được 01 bao tải màu vàng ở ven đường, T và H liền bỏ máy bơm vào bao tải nói trên rồi tiếp tục đi về hướng làng Đ, xã K thì bị bảo vệ Công ty cổ phần chăn nuôi G và Công an xã K phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn T cùng tang vật là 01 (một) máy bơm điện thả chìm hiệu Daphovina, 01 (một) bao tải màu vàng và 01 (một) xe mô tô BKS 82M1-0392, còn Y H bỏ trốn. Quá trình điều tra Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 22 ngày 03/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mang Yang kết luận: 01 (một) máy bơm điện thả chìm hiệu Daphovina được mua vào ngày 15/10/2018 có giá trị tại thời điểm hiện tại là 3.300.000 đồng.

Về vật chứng vụ án:

- 01 (một) máy bơm điện thả chìm hiệu Daphovina đã qua sử dụng. Ngày 24/01/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho chủ sở hữu theo quy định.

- Đối với xe mô tô BKS 82M1-0392 do bị can Nguyễn Văn T là chủ sở hữu sử dụng cho việc phạm tội và 01 (một) bao tải màu vàng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang nhập kho vật chứng theo quy định.

Về phần dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, bị hại là công ty cổ phần chăn nuôi Gia Lai không yêu cầu bồi thường dân sự.

Đối với Y H, sau khi cùng với T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của Công ty cổ phần chăn nuôi G đã bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang đã ra Quyết định truy nã nhưng chưa bắt được. Ngày 25/02/2019 đã tách vụ án đối với hành vi trộm cắp tài sản của Y H, khi bắt được sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 02/CT-VKS, ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức hình phạt từ 09 đến 12 tháng tù.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng là đúng. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Đại diện của bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai tại hồ sơ thể hiện: Về trách nhiệm dân sự không có yêu cầu gì. Về hình sự, đề nghị Tòa án xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Điều tra viên Công an huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các đương sự trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, vì vậy có đủ cơ sở xác định hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Xuất phát từ mục đích muốn có tiền tiêu xài, khoảng 09 giờ ngày 29/11/2018 lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của Công ty cổ phần chăn nuôi G, Nguyễn Văn T và Y H đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 (một) máy bơm điện thả chìm hiệu Daphovina có trị giá 3.300.000 đồng. Hành vi đó của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác và làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo phạm tội với vai trò là chủ mưu nên cần phải xử lý nghiêm khắc.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt: xét bị cáo là thanh niên có sức khỏe nhưng ham chơi, lười lao động, chỉ muốn có tiền tiêu xài bằng việc làm bất chính. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tù buộc bị cáo chấp hành hình phạt trong trại giam một thời gian để cải tạo giáo dục thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) máy bơm điện thả chìm hiệu Daphovina đã được trao trả cho chủ sở hữu theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 (một) xe mô tô BKS 82M1 – 0392 của bị cáo Nguyễn Văn T sở hữu sử dụng cho việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 (một) bao tải màu vàng xét thấy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[09] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự ;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **09** (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 29/11/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe mô tô BKS 82M1 – 0392

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao tải màu vàng

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/3/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Yang)

3. Án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Thời hạn kháng cáo: Trong thời hạn **15** (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (23/4/2019) bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết Ủy ban nhân dân xã, phường nơi họ cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Mang Yang;
- Công an huyện Mang Yang;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trương Nam Trung